

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày: 16.4.2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Công Chi
2. Ông Nguyễn Văn Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thái Trâm Anh – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Quang Th (Tên gọi khác: Cu Nê) - Sinh ngày 20 tháng 6 năm 1991 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 47 (tổ 118 cũ) phường Hòa Cường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Dũng (chết) và bà: Bùi Thị Thiệt (sinh năm 1970). Gia đình có hai anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ tên: Đoàn Thị Thuê (sinh năm 1990) và có 01 con Bùi Đoàn Yên Nhi (sinh năm 2016).

Tiền án: Ngày 04/11/2011, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 100/HSST. Bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường số tiền 14.213.000 đồng cho bị hại.

Tiền sự: Ngày 12/8/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê ra Quyết định số 85/QĐ-TA áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng. Ngày 05.10.2020 chấp hành xong.

Nhân thân:

- Ngày 14/6/2007, TAND quận Hải Châu, TP Đà Nẵng xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Cướp tài sản”, theo bản án số: 46/HSST.

- Ngày 27/11/2012, TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 01 năm 10 tháng 13 ngày tù giam về tội “Trốn khỏi nơi giam”, theo bản án số: 54/HSST.

- Ngày 10/10/2016, bị TAND quận Hải Châu đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Bị cáo Bùi Quang Th bị tạm giam từ ngày 26.11.2020. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Trịnh Quốc Kh – Sinh năm 1997; Nơi cư trú: K142/23A Âu Cơ, phường Hòa Khánh B , quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt không có lý do.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Anh Kh – Sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 54/3 Nguyễn Như H , phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt không có lý do.

* *Người làm chứng:* Ông Phan Văn Ng – Sinh năm 1989; Nơi cư trú: K142/23A Âu Cơ, phường Hòa Khánh B , quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 ngày 26/11/2020, Bùi Quang Th điều khiển xe máy Air Blade BKS 43D1 – 734.51 đi đến dãy trọ tại K142/23 Âu Cơ, Hoà Khánh B , Liên Chiểu để tìm vợ của mình là Đoàn Thị Th (*sinh năm: 1990, nơi cư trú: Thanh Khê, Đà Nẵng*) ở trọ tại khu vực đường Âu Cơ, phường Hoà Khánh Bắc. Khi đi đến trước dãy trọ, Thành dừng xe ở ngoài cổng rồi đi vào trong dãy trọ, Thành thấy phòng trọ thứ 2 không khoá cửa nên nhìn vào trong phòng trọ thì thấy anh Trịnh Quốc Kh (*Sinh năm: 1997, nơi cư trú: K142/23 Âu Cơ, Hoà Khánh Bắc, Liên Chiểu*) đang nằm ngủ trên giường và để 01 máy tính xách tay ở trên bàn. Thành nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và lén lút đi vào trong phòng trọ lấy máy tính xách tay ôm vào trong người. Khi vừa bước ra khỏi phòng trọ thì anh Khánh tỉnh dậy phát hiện và truy hô, lúc này có anh Phan Văn Ng (*Sinh năm: 1989, là chủ của dãy trọ*) nghe thấy, chạy ra đóng cửa dãy trọ và bắt giữ Thành lại. Sau đó, gọi điện trình báo Công an phường Hoà Khánh Bắc đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thành về hành vi trộm cắp tài sản.

* Theo Kết luận định giá số: 102/KL - HĐĐG ngày 30/11/2020 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng quận Liên Chiểu, xác định: Giá trị sử dụng còn lại của 01 máy tính xách tay hiệu ASUSPRO P550LAV là: 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

* Vật chứng thu giữ: 01 (*một*) máy tính xách tay hiệu ASUSPRO P550LAV màu đen; 01(*một*) xe máy Air Blade biển kiểm soát 43D1 – 734.51, số khung: RLHJE6321HZ177750, số máy: JF63E-2212640 và 01 (*một*) giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 046390, mang tên Trần Anh Khoa.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã tuy tố:

- Về tội danh: Truy tố Bùi Quang Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và xác định bị cáo không có tiền án.

- Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Honda hiệu Air Blade biển kiểm soát 43D1 – 734.51, số khung: RLHJE6321HZ177750, số máy: JF63E-2212640 do anh Trần Anh Kh đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 02/5/2019, anh Khoa đã bán xe mô tô này cho Bùi Quang Th nên xe mô tô này là tài sản thuộc quyền sở hữu của Thành và Thành đã sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với máy tính xách tay hiệu ASUSPRO P550LAV màu đen: Ngày 07/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng, bằng hình thức: Trả lại cho chủ sở hữu là anh Trịnh Quốc Khánh. Anh Khánh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

- Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát việc xét xử tại phiên tòa đã thay đổi một phần nội dung bản cáo trạng, cụ thể:

- Về việc xác định bị cáo có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” vì bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường số tiền 14.213.000đồng cho bị hại theo Bản án số 100/HSST ngày 04.11.2011 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng và đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” đối với bị cáo theo điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa Bùi Quang Th khai nhận mục đích sử dụng chiếc xe mô tô Honda hiệu Air Blade biển kiểm soát 43D1 – 734.51 thuộc sở hữu của Thành để đi tìm vợ trên khu vực Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, khi đến đây phòng trọ mới nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên xác định chiếc xe này không phải là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả cho bị cáo Thành chiếc xe mô tô Honda hiệu Air Blade biển kiểm soát 43D1 – 734.51 và 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 046390, mang tên Trần Anh Kh Phan Văn Nguyên.

Các nội dung khác của bản Cáo trạng vẫn giữ nguyên theo quan điểm truy tố.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bùi Quang Th từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Quang Th đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo Thành cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng tội. Bị cáo đã thấy được sai trái, hoàn cảnh gia đình khó khăn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/11/2020, Bùi Quang Th đã vào dãy trọ tại H142/23 đường Âu Cơ, phường Hòa Khánh B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu đen của anh Trịnh Quốc Kh trị giá 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Hành vi của bị cáo Bùi Quang Th phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” như bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Bùi Quang Th có nhân thân xấu, là thanh niên khỏe mạnh nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức, làm ăn chân chính để nuôi sống bản thân mà chỉ muốn tiêu xài, thỏa mãn mục đích cá nhân bằng tiền lao động của người khác nên đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2007, bị TAND quận Hải Châu, TP Đà Nẵng xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Cướp tài sản”; Năm 2011, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và năm 2012, bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 01 năm 10 tháng 13 ngày tù giam về tội “Trốn khỏi nơi giam”, đến năm 2016, bị TAND quận Hải Châu đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm là cần thiết.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Bùi Quang Th có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” đã bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu xử phạt 03 năm tù nhưng bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường số tiền 14.213.000đồng cho bị hại nên chưa được xóa án tích. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 12/8/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê ra Quyết định số 85/QĐ-TA áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng. Ngày 05.10.2020 chấp hành xong

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình để giảm cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô Honda hiệu Air Blade biển kiểm soát 43D1 – 734.51, số khung: RLHJE6321HZ177750, số máy: JF63E-2212640 do anh Trần Anh Kh đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 02/5/2019, anh Khoa đã bán xe máy này cho Bùi Quang Thành, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận mục đích sử dụng chiếc xe này để đi tìm vợ trên khu vực Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, khi đến đây phóng trọ mới nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên tuyên trả lại 01 chiếc xe mô tô Honda hiệu Air Blade biển kiểm soát 43D1 – 734.51 và 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 046390, mang tên Trần Anh Kh cho bị cáo Thành như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

- Đối với máy tính xách tay hiệu ASUSPRO P550LAV màu đen: Ngày 07/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng, bằng hình thức: Trả lại cho chủ sở hữu là anh Trịnh Quốc Khánh. Anh Khánh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về dân sự: Bị hại anh Trịnh Quốc Kh không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Quang Th phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Các điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quang Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quang Th 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26.11.2020.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Bùi Quang Th 01 chiếc xe mô tô Honda hiệu Air Blade biển kiểm soát 43D1-734.51, số khung: RLHJE6321HZ177750, số máy: JF63E-2212640 và 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 046390, mang tên Trần Anh Khoa

(Toàn bộ tang vật trên thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05.02.2021, hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Quang Th phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- Viện KSND quận Liên chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại giam Công an TP Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hồng Thủy